

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
HỘI ĐỒNG
THI TUYỂN CÔNG CHỨC

CA 2 - PHÒNG THI SỐ 02 (202)

DANH SÁCH THÍ SINH
Dự thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát
năm 2025 Vòng 1

Ngày thi: 04/10/2025
Địa điểm thi: Nhà Thư viện Trường Đại học Kiểm sát

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số căn cước công dân	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	160	Nguyễn Công Khanh	11/10/2003		Kinh	Phú Thọ	Tổ 13b, khu Thanh Xuân, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	025203002468	
2	161	Hoàng Trọng Khánh	13/1/2003		Kinh	Hà Nội	Phòng 416, A3 Đầm Trấu, phường Hồng Hà, TP Hà Nội	001203000063	
3	162	Nguyễn Gia Khánh	28/11/2003		Kinh	Hải Phòng	Tổ dân phố 9, phường Hồng An, TP. Hải Phòng.	031203006461	
4	163	Phạm Dương Gia Khánh	21/11/2002		Kinh	Hải Phòng	195/25 Ba Cu, phường Vững Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh	077202002475	
5	164	Hoàng Thị Khánh		15/7/2002	Tày	Lào Cai	Thôn Ao Sen, xã Văn Chấn, tỉnh Lào Cai	015302005914	
6	165	Đình Gia Khánh	4/08/1996		Kinh	Nghệ An	Xóm 2, xã Hoa Quân, tỉnh Nghệ An	040096025390	
7	166	Lê Văn Khánh	1/01/2003		Kinh	Thanh Hóa	phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa	38203002505	
8	167	Hoàng Minh Khôi	4/01/2003		Tày	Lạng Sơn	Số nhà 7, Tổ 1, Khối 27, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn	020203003160	
9	168	Phan Nguyễn Anh Khuê	12/6/2003		Kinh	Gia Lai	53 Lê Thánh Tông, tổ 5, khu An Thọ, xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai	052203000391	
10	169	Lò Phương Lâm		29/7/2002	Dao	Tuyên Quang	Thôn Tân Tiến, xã Tiên Nguyên, tỉnh Tuyên Quang	002302008044	
11	170	Nguyễn Hoài Lê	19/5/2003		Kinh	Vĩnh Long	Số 1488, tổ 2, ấp Đông Thạnh B, phường Đông Thành, tỉnh Vĩnh Long	086203001278	
12	171	Dương Thị Liên		3/07/1999	Tày	Lạng Sơn	Số 17 B1.1 LK 17 khu đô thị Thanh Hà, xã Bình Minh, Hà Nội	020199005610	
13	172	Lê Hoàng Khánh Linh		01/6/2003	Kinh	An Giang	Xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang	089303003038	
14	173	Hồ Mai Linh		13/9/2003	Kinh	Hà Nội	Xã Đắc Mil, tỉnh Lâm Đồng	067303001199	
15	174	Ung Thùy Linh		03/5/2003	Kinh	Gia Lai	22A Phạm Ngọc Thạch, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai	052303002402	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số căn cước công dân	Ghi chú
			Nam	Nữ					
16	175	Bùi Thị Diệu Linh		24/5/1999	Mường	Phú Thọ	Thôn Lũ, xã An Nghĩa, tỉnh Phú Thọ	017199007018	
17	176	Đặng Nhật Linh	12/05/2003		Kinh	Hà Tĩnh	Xã Kỳ Hoa, tỉnh Hà Tĩnh	042203005294	
18	177	Nguyễn Khánh Linh		13/4/2003	Kinh	Hải Phòng	Số nhà 14, phố Bắc Kinh, phường Hải Dương, TP. Hải Phòng.	030303012164	
19	178	Nguyễn Tú Linh		15/05/2003	Kinh	Hồ Chí Minh	35/7B Lê Quang Đạo, ấp Hưng Lân 2, xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh	079303026805	
20	179	Nguyễn Thị Thảo Linh		24/11/2003	Kinh	Ninh Bình	Xã Đức Lập, tỉnh Lâm Đồng	067303001321	
21	180	Hoàng Thị Phương Linh		25/11/2003	Tày	Lạng Sơn	Thôn Bản Tăng, xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	020303002919	
22	181	Hà Diệu Linh		3/12/2003	Tày	Lạng Sơn	Thôn Tòng Chu, xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	020303008287	
23	182	Võ Nguyễn Khánh Linh		05/10/2003	Kinh	Hà Tĩnh	92 Trần Nhật Duật, tổ 2, phường Đắc Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi	062303002351	
24	183	Nguyễn Thị Ngọc Linh		10/8/1999	Kinh	Thanh Hóa	thôn 2, xã Sa Thầy, tỉnh Quang Ngãi	062199000198	
25	184	Đinh Hải Linh		23/05/2003	Kinh	Quảng Ninh	Khu Lý Thường Kiệt, xã Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh	022303002985	
26	185	Nguyễn Văn Tùng Linh	15/01/2003		Kinh	Quảng Trị	Khóm 4, Xã Bến Quan, tỉnh Quảng Trị	045203000946	
27	186	Đàm Nguyễn Thùy Linh		23/3/2003	Kinh	Thanh Hóa	Yên Cảnh, Quảng Yên, Thanh Hóa	38303004003	
28	187	Tạ Mai Linh		26/10/1999	Kinh	Nghệ An	Phòng 106 Tầng 1 Giảng Võ, Phường Giảng võ, thành phố Hà Nội	00119903514	
29	188	Hoàng Kiều Loan		29/7/1996	Kinh	Ninh Bình	Thôn Lôi, xã Thanh Liêm, tỉnh Ninh Bình	035196008669	
30	189	Nguyễn Văn Long	11/3/2000		Kinh	Đà Nẵng	Số 25/83/4 Bùi Quang Là, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh	079200043524	
31	190	Trần Phi Long	28/12/2003		Kinh	Hà Nội	Thường Xuyên, Xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội	070203000224	
32	191	Trần Đại Lộc	6/03/2003		Kinh	Hồ Chí Minh	909 Bùi Hữu Nghĩa, khu phố Đồng Nai, phường Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	075203017665	
33	192	Nguyễn Đăng Lợi	06/7/2001		Kinh	Đà Nẵng	Số 22 Phan Khôi, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng	048201005964	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số căn cước công dân	Ghi chú
			Nam	Nữ					
34	193	Nguyễn Thành Luân	13/11/2003		Kinh	Hưng Yên	Tổ 3, khu 5, P. Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh	022203001035	
35	194	Bùi Thị Quyết Lưu		19/05/2002	Kinh	Nghệ An	thôn Sơn Bình, xã Chư A Thai, Tỉnh Gia Lai	064302003444	
36	195	Lương Thị Yến Ly		28/12/2003	Kinh	Hà Nội	Tổ 10, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	012303000909	
37	196	Bé Thị Khánh Ly		18/12/2002	Tày	Lạng Sơn	Số nhà 44, Ngõ Gia Tự, phường Đông kinh, tỉnh Lạng Sơn	020302007497	
38	197	Lý Phương Mai		8/09/2003	Nùng	Lạng Sơn	Thôn Nà Pải, xã Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn	020303004946	
39	198	Huỳnh Thị Ngọc Mai		30/11/2003	Kinh	Tây Ninh	ấp Xóm Khách, xã Long Thuận, tỉnh Tây Ninh	072303001951	